

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 152 - *Khốn cho các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! (Bài 7)*

Ma-thi-ơ 23:29-36: **Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình!** vì các người xây đắp mồ mả của đấng tiên tri, trau giồi mồ mả của người công bình, và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không hòa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy. Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri. Vậy thì hãy làm cho đầy đầy cái lương của tổ phụ các người! Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa ngục được? Vậy nên, này, ta sai những đấng tiên tri, kẻ khôn ngoan, và thầy thông giáo đến cùng các người; trong những người ấy, kẻ thì các người sẽ giết và đóng đinh trên cây thập tự, kẻ thì các người sẽ đánh đập trong nhà hội mình, và các người sẽ đuổi bắt họ từ thành này qua thành kia, hầu cho hết thủy máu vô tội bị tràn ra trên mặt đất, đổ về các người, từ máu A-bên là người công bình cho đến máu Xa-cha-ri là con của Ba-ra-chi, mà các người đã giết ở giữa khoảng đền thờ và bàn thờ. Quả thật, ta nói cùng các người, mọi điều đó sẽ xảy đến cho dòng dõi này.

Đức Chúa Jê-sus đã quở trách rất nặng các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình, nhưng qua sự phán xét của Ngài mà chúng ta thấy sự quở trách này không chỉ nhằm vào các thầy thông giáo và người Pha-ri-si trong thời kỳ Đức Chúa Jê-sus đang thi hành chức vụ trên đất này, mà Ngài còn nói đến tất cả những kẻ giả hình, dù người đó là ai trong các chi phái của Y-sơ-ra-ên, hoặc là thầy tế lễ, hoặc là người Lê-vi, hoặc là dân Y-sơ-ra-ên cũng như các dân tộc khác trên đất này, mà sống trong sự giả hình ở trước mặt Đức Chúa Trời, thì những kẻ đó đều bị Đức Chúa Jê-sus Christ phán xét, vì Ngài đã phán về dòng dõi có từ khi Ca-in và A-bên cho đến khi tận thế, là một dòng dõi rắn lục, cực kỳ độc ác.

Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đã khoe mình là công bình qua công việc họ tu bổ các mồ mả của các đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va và qua môi miệng của họ, rằng: **họ xây đắp mồ mả của đấng tiên tri, trau giồi mồ mả của người công bình, và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không hòa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy.** Nhìn bề ngoài và nghe các lời ra từ môi miệng của các thầy thông giáo và người Pha-ri-si thì người ta thấy những người này là kẻ công bình, thế nhưng Đức Chúa Jê-sus đã bộc lộ những sự gian ác ở trong lòng họ qua Lời phán xét của Ngài: **Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri.** Vậy thì hãy làm cho đầy đầy cái lương của tổ phụ các người! Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa ngục được? Vậy nên, này, ta sai những đấng tiên tri, kẻ khôn ngoan, và thầy thông giáo đến cùng các người; trong những người ấy, kẻ thì các người sẽ giết và đóng đinh trên cây thập tự, kẻ thì các người sẽ đánh đập trong nhà hội mình, và các người sẽ đuổi bắt họ từ thành này qua thành kia, hầu cho hết thủy máu vô tội bị tràn ra trên mặt đất, đổ về các người, từ máu A-bên là người công bình cho đến máu Xa-cha-ri là con của Ba-ra-chi, mà các người đã giết ở giữa khoảng đền thờ và bàn thờ. Quả thật, ta nói cùng các người, mọi điều đó sẽ xảy đến cho dòng dõi này.

Qua các sách Sử ký, sách Các Vua cùng các sách tiên tri của Y-sơ-ra-ên và năm sách của Môi-se, ghi chép lại các sự kiện xảy ra từ thời kỳ của Ca-in, A-bên cho tới đời Xa-cha-ri, con của Ba-ra-chi và như Lời Đức Chúa Jê-sus đã phán, những sự đó sẽ tiếp tục xảy đến cho tới khi tận thế, trong đó có Ngài, là người mà Đức Chúa Cha đã sai xuống thế gian này để cứu rỗi nhân loại, cũng đã bị dòng dõi gian ác này giết hại.

Chúng ta hãy xem sự độc ác của dòng dõi giả hình này đã làm ra trong loài người xác thịt như thế nào và nó đã chuyển tiếp từ thế hệ này sang thế hệ khác ra sao trong loài người xác thịt cho tới khi tận thế.

Sáng thế ký 4:1-25: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thợ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ,

người sẽ bị đất rửa sạch, là đất đã hả miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trông tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất. Ca-in thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sự hình phạt tôi nặng quá mang không nổi. Nay, ngày nay, Chúa đã đuổi tôi ra khỏi đất này, tôi sẽ lánh mặt Chúa, sẽ đi lưu lạc trốn tránh trên đất; rồi, xảy có ai gặp tôi, họ sẽ giết đi. Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cớ ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết. Ca-in bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va, và ở tại xứ Nốt, về phía đông của Ê-đen. Đoạn, Ca-in ăn ở cùng vợ mình, nàng thọ thai và sanh được Hê-nóc; Ca-in xây một cái thành đặt tên là Hê-nóc, tùy theo tên con trai mình. Rồi, Hê-nóc sanh Y-rát; Y-rát sanh Nê-hu-đa-ên; Nê-hu-đa-ên sanh Mê-tu-sa-ên; Mê-tu-sa-ên sanh Lê-méc. Lê-méc cưới hai vợ; một người tên là A-đa, một người tên là Si-la. A-đa sanh Gia-banh; Gia-banh là tổ phụ của các dân ở trại và nuôi bầy súc vật. Em người là Giu-banh, tổ phụ của những kẻ đánh đàn và thổi sáo. Còn Si-la cũng sanh Tu-banh-Ca-in là người rèn đủ thứ khí giới bén bằng đồng và bằng sắt. Em gái của Tu-banh-Ca-in là Na-a-ma. Lê-méc bèn nói với hai vợ mình rằng: Hỡi A-đa và Si-la! hãy nghe tiếng ta; Nay, vợ Lê-méc hãy lắng tai nghe lời ta: Ừ! Ta đã giết một người, vì làm thương ta, và một người trẻ, vì đánh sủng bầm ta. Nếu Ca-in được bảy lần báo thù, Lê-méc sẽ được bảy mươi bảy lần báo oán. A-đam còn ăn ở với vợ mình; người sanh được một con trai đặt tên là Sét; vì vợ rằng: Đức Chúa Trời đã cho tôi một con trai khác thế cho A-bên mà đã bị Ca-in giết rồi.

Điều gì đã khiến Ca-in khinh dể Lời cảnh báo của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, để người cứ tấn tới trong mưu ác của mình, mà giết em mình, là A-bên như vậy?

Câu trả lời đó là chính khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt của người ta đã bị ma quỷ tận dụng để lừa dối, khiến người ta cảm thấy quyền lợi của xác thịt mình bị đe dọa bởi người khác, đưa người ta tới sự ích kỷ, từ đó, ma quỷ tiếp tục xúi giục người ta hành động theo ý muốn của nó mà quên mất bổn tánh của Đức Chúa Trời vốn có ở trong tâm linh mình.

Ca-in trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **קַיִן** - **Qayin**, số 7014 có nghĩa là: *quyền sở hữu, sự chiếm hữu, tài sản, của cải*;

A-bên trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **הָבֶל** - **Hebel**, số 1893 có nghĩa là: *hơi thở*;

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và khi A-đam đã được tạo nên giống như Đức Chúa Trời, về ảnh tượng cùng bổn tánh, bấy giờ Đức Chúa Trời đã ban phước cho A-đam và ban cho người quyền thống trị các vật do tay Đức Chúa Trời tạo dựng nên trên đất này. Như vậy, trong lòng của loài người do Đức Chúa Trời tạo dựng nên đã không hề có một sự gian ác nào cũng không có một bóng của sự tối tăm nào, vì loài người được Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo Ca-in về quyền lực của tội lỗi, là quyền lực của Sa-tan đã và đang hành động trong tâm trí của Ca-in hướng về sự ác và chính quyền lực này đã thúc giục Ca-in hành động giết A-bên, người công bình đầu tiên trong loài người sống trên trái đất này.

Sáng thế ký 4:6-7: Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lấm; nhưng người phải quản trị nó.

Chính lời của con rắn (mà Sa-tan đã dùng để giấu mình trong đó) đã lừa dối Ê-va, khiến người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và qua người (Ê-va) mà A-đam cũng phạm tội theo nữa và lời của Sa-tan cũng đã hành động trong tâm trí của Ca-in, để thúc giục người hành động giết A-bên và như vậy, lời của Sa-tan đã gieo vào xác thịt của Ê-va và qua tội lỗi của A-đam mà gieo vào trong xác thịt của người và dòng dõi ra từ người, mà Ca-in là nạn nhân bởi tội lỗi của A-đam. Mặc dù Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo Ca-in về quyền lực của tội lỗi đã và đang rình đợi người hành động, để chiếm đoạt Ca-in. Ca-in đã không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, nhưng người đã để cho mưu chước của tội lỗi (Sa-tan) làm chủ ý tưởng mình, mà chống lại Lời của Đức Giê-hô-va. A-bên cũng là người được sanh ra từ A-đam, nhưng người đã không để cho tội lỗi của A-đam hãm ép mình và Sa-tan đã thấy được điều này nên hẳn đã dùng Ca-in để giết A-bên, vì Sa-tan biết rằng, những người công bình như A-bên sẽ giày đạp đầu nó, theo như Lời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét nó:

Sáng thế ký 3:14-15: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy,

mây sẽ bị rửa sạch trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mây sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mây cùng người nữ, dòng dõi mây cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mây, còn mây sẽ cắn gót chân người.

Hành vi sử dụng người khác để hãm hại người công bình của Đức Chúa Trời đó chính là hành động **cắn gót chân người** của Sa-tan và những người để cho Sa-tan sử dụng mình thành một công cụ để hãm hại người khác, sẽ bị coi là con cái của ma quỷ, như Lời Đức Chúa Jê-sus đã phán:

Giăng 8:42-44: **Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chúng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các người không hiểu lời ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối.**

Lời nói còn có nghĩa là *hạt giống, dòng dõi, sứ giả, con cái* và như vậy, những kẻ nghe theo lời của ma quỷ mà chống lại Lời của Đức Chúa Trời sẽ bị coi là *dòng dõi, con cái* của ma quỷ.

Sau Ca-in là dòng dõi của người phát triển ra trên đất này và chúng ta có thể thấy dòng dõi gian ác này càng trở nên gian ác như thế nào, qua lời của Lê-méc, là dòng dõi của Ca-in.

Sáng thế ký 4:23-24: **Lê-méc bèn nói với hai vợ mình rằng: Hỡi A-đa và Si-la! hãy nghe tiếng ta; Này, vợ Lê-méc hãy lắng tai nghe lời ta: Ừ! Ta đã giết một người, vì làm thương ta, và một người trẻ, vì đánh sủng bầm ta. Nếu Ca-in được bảy lần báo thù, Lê-méc sẽ được bảy mươi bảy lần báo oán.**

Lê-méc trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **לֶמֶךְ** - Lemek, số 3929 có nghĩa là: *quyền lực lớn, quyền thế lớn, sức mạnh*;

Lê-méc đã giết người chỉ vì người đó đã làm cho Lê-méc bị thương và như ý nghĩa tên của Lê-méc là *quyền lực, quyền thế, sức mạnh*, khi bị người khác xúc phạm tới thì người đã trở dậy mà giết người ta và đó chính là bản tánh của Sa-tan, là kẻ đã giết dân của hần chỉ vì để giữ quyền lực, quyền thế, sức mạnh ích kỷ của hần và bản tánh này đã di truyền vào trong xác thịt của loài người trên thế gian này, khiến người ta gây chiến tranh với nhau để giành quyền thế cho cái tôi của xác thịt mình.

Không chỉ giết người để báo thù cho vết thương của xác thịt mình, mà Lê-méc còn truyền dạy lại dòng dõi mình làm ác hơn nữa qua sự tự cho mình quyền báo thù tới bảy mươi bảy lần hơn sự báo thù của Ca-in.

Ê-sai 14:12-20: **Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao người từ trời sa xuống (How art thou fallen from heaven, O Lucifer, son of the morning)! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thế nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lũng tăm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thầy chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lũng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.**

Chúng ta có thể thấy dòng dõi hung ác này hành động trong cuộc đời của vua Sau-lơ, khi người ganh tỵ với Đa-vít, là người được Đức Giê-hô-va xúc dầu cho và là người đã giúp cho Y-sơ-ra-ên đánh bại dân Phi-li-tin và cũng là người giúp đỡ cho vua Sau-lơ. Thay vì đối xử tốt với Đa-vít thì vua Sau-lơ đã tự khiến mình thù nghịch với Đa-vít và luôn tìm cách để giết Đa-vít.

1 Sa-mu-ên 18:5-29: **Đa-vít đi đánh giặc nhiều: bất luận nơi nào Sau-lơ sai người đi, thì đều được việc, nên Sau-lơ đặt người làm đầu chiến sĩ; người đẹp ý bá tánh và những tôi tớ của Sau-lơ. Khi Đa-vít đã giết được người Phi-li-tin, trở về cùng đạo binh, thì những người nữ của các thành Y-sơ-ra-ên đi ra đón Sau-lơ, hát múa, đánh trống cơm, gõ nhịp, và reo tiếng vui mừng. Những người múa đối đáp nhau rằng: Sau-lơ giết hàng ngàn, còn Đa-vít giết hàng vạn! Sau-lơ lấy làm giận lắm, và các lời này không đẹp lòng người.**

Người nói: Người ta cho Đa-vít hàng vạn, còn ta hàng ngàn; chỉ còn thiếu cho nó ngôi nước mà thôi! Kể từ ngày ấy, Sau-lơ thường ngó Đa-vít cách giận. Ngày mai, ác thần bởi Đức Chúa Trời khiến nhập vào Sau-lơ; người có cơn sốt hoảng trong đền mình, thì Đa-vít gảy đàn như những ngày khác. Sau-lơ cầm một cây giáo nới tay, bèn phóng Đa-vít, mà rằng: Ta sẽ đóng đinh nó nơi vách. Nhưng Đa-vít tránh hai lần khỏi mũi giáo. Sau-lơ sợ Đa-vít, vì Đức Giê-hô-va ở cùng Đa-vít, và đã lia khỏi mình. Sau-lơ khiến Đa-vít cách xa mình, lập người làm trưởng ngàn người: Đa-vít ra trận trở về thì đứng đầu đạo binh. Trong các công việc, người đều được may mắn, và Đức Giê-hô-va ở cùng người. Sau-lơ thấy người được may mắn dường ấy, thì lấy làm sợ người. Nhưng cả Y-sơ-ra-ên và Giu-đa đều yêu mến Đa-vít, bởi vì người ra trận trở về đứng đầu chúng. Sau-lơ nói cùng Đa-vít rằng: Nầy Mê-ráp, con gái cả ta; ta sẽ gả nó cho người làm vợ. Chỉ phải giúp ta cách mạnh bạo và đánh giặc cho Đức Giê-hô-va. Vả, Sau-lơ nói thầm rằng: Tay ta chớ nên hành hại hấn, nhưng thà tay của dân Phi-li-tin còn hơn. Đa-vít thưa rằng: Tôi là ai? Thân phận tôi là gì? Họ hàng cha tôi nơi Y-sơ-ra-ên ra chi mà tôi trở nên phò mã của vua? Vả, khi đến kỳ Mê-ráp, con gái của Sau-lơ, phải gả cho Đa-vít, thì lại gả cho Át-ri-ên, người Mê-hô-la. Nhưng Mi-canh, con gái của Sau-lơ, yêu mến Đa-vít. Khi Sau-lơ hay điều đó, thì lấy làm đẹp lòng. Người nói thầm rằng: Ta sẽ biểu hấn cưới nàng, hầu cho nàng làm cái bẫy cho hấn, và hấn sa vào tay của dân Phi-li-tin. Vậ, Sau-lơ nói lần thứ nhì cùng Đa-vít rằng: Người sẽ làm phò mã ta. Đoạn, Sau-lơ truyền lệnh cho các tôi tớ mình rằng: Hãy nói kín cùng Đa-vít rằng: Người thấy vua lấy làm đẹp lòng người, và hết thảy tôi tớ vua đều yêu mến người: vậy, hãy làm phò mã của vua. Các tôi tớ của Sau-lơ nói lại các lời ấy cùng Đa-vít. Đa-vít đáp rằng: Làm phò mã của vua, há là việc nhỏ mọn trước mặt các người sao? Tôi vốn một người nghèo nàn và hèn tiệt. Các tôi tớ của Sau-lơ thuật lại cho vua câu trả lời của Đa-vít. Sau-lơ nói cùng chúng rằng: Các người hãy nói cùng Đa-vít như vậy: Vua chẳng đòi sinh lễ gì khác, chỉ đòi một trăm dương bì của người Phi-li-tin, đặng trả thù kẻ cừ địch mình. Vả, cái mưu của Sau-lơ là khiến cho Đa-vít sa vào tay dân Phi-li-tin. Các tôi tớ kể lại những lời nầy cho Đa-vít nghe, thì Đa-vít chiều theo sự buộc ấy mà làm phò mã của vua. Trước kỳ định, Đa-vít trở dậy, cùng quân thủ hạ mình đi đánh giết hai trăm người Phi-li-tin. Người đem dương bì của chúng nó về, và nộp cho vua đủ số, đặng trở làm phò mã người. Vậ, Sau-lơ gả Mi-canh, con gái mình, cho người làm vợ. Sau-lơ nhìn biết Đức Giê-hô-va ở cùng Đa-vít. Mi-canh, con gái của Sau-lơ, yêu mến Đa-vít. Nhưng Sau-lơ càng sợ Đa-vít hơn nữa, và trọn đời mình làm kẻ thù nghịch người.

Không chỉ với Vua Sau-lơ, là người có quyền thế trong tay mà chính dân Y-sơ-ra-ên cũng đã sống giả hình ở trước mặt Đức Giê-hô-va và chính họ đã đi gẹo hai hàng và lũng đoạn quyền của vua Sau-lơ, khiến người làm sai mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

1 Sa-mu-ên 15:17-35: Sa-mu-ên nói rằng: Lúc người còn nhỏ tại mắt người, người há chẳng trở nên đầu trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên sao? và Đức Giê-hô-va há chẳng xúc dầu cho người làm vua của Y-sơ-ra-ên ư? Vả, Đức Giê-hô-va đã sai người đi mà rằng: Hãy đi diệt hết những kẻ phạm tội kia, là dân A-ma-léc, và giao chiến cùng chúng nó cho đến chừng người đã diệt chúng nó. Sao người không vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va? Cớ sao người xông vào của cướp, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va? Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi thật có nghe theo lời phán của Đức Giê-hô-va. Tôi đã đi làm xong việc mà Đức Giê-hô-va sai tôi đi làm; tôi có đem A-ga, vua dân A-ma-léc về, và diệt hết dân A-ma-léc. Nhưng dân sự có chọn trong của cướp, chiên và bò, là vật tốt nhất về của đáng tận diệt, đặng dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông tại Ghinh-ganh. Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va há đẹp lòng của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng sự vâng theo lời phán của Ngài ư? Vả, sự vâng lời tốt hơn của tế lễ; sự nghe theo tốt hơn mỡ chiên đực; sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật; sự cố chấp giống như tội trọng cúng lạy hình tượng. Bởi người đã từ bỏ lời của Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng từ bỏ người không cho người làm vua. Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi có phạm tội. Tôi đã can phạm mạng lệnh Đức Giê-hô-va, và lời của ông. Tôi sợ dân sự, nên nghe theo tiếng của họ. Bây giờ, xin ông hãy tha tội tôi, trở lại cùng tôi, thì tôi sẽ sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va. Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Ta không trở lại cùng người đâu; vì người đã từ bỏ lời của Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va từ bỏ người, để người chẳng còn làm vua của Y-sơ-ra-ên nữa. Khi Sa-mu-ên xây lũng đặng đi, Sau-lơ nắm vạt áo tới người, thì áo bèn rách. Sa-mu-ên nói cùng người: Ấy ngày nay Đức Giê-hô-va xé nước Y-sơ-ra-ên khỏi người là như vậy, đặng ban cho kẻ lân cận người, xứng đáng hơn người. Vả lại, Đáng phò hộ Y-sơ-ra-ên chẳng nói dối, và không ăn năn; vì Đáng ấy chẳng phải loài người mà ăn năn! Sau-lơ đáp rằng: Tôi có tội; song xin hãy

tôn trọng tôi trước mặt các trưởng lão của dân sự tôi, và trước mặt Y-sơ-ra-ên; xin ông trở lại cùng tôi, thì tôi sẽ thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông. Vậy, Sa-mu-ên trở lại theo Sau-lơ; và Sau-lơ xấp mình thờ lạy Đức Giê-hô-va. Đoạn, Sa-mu-ên nói: Hãy dẫn A-ga, vua A-ma-léc đến ta. A-ga đi đến người, bộ vui mừng, vì tưởng rằng: Quả hẳn, điều cay đắng của sự chết đã qua rồi. Nhưng Sa-mu-ên nói cùng người rằng: Hễ gớm người đã làm người đàn bà không có con thế nào, thì mẹ người cũng sẽ không có con thế ấy. Sa-mu-ên bèn giết A-ga trước mặt Đức Giê-hô-va tại Ghinh-ganh. Đoạn, Sa-mu-ên đi về Rama; còn Sau-lơ trở về nhà mình tại Ghi-bê-a của Sau-lơ. Sa-mu-ên chẳng còn thấy Sau-lơ nữa cho đến ngày mình thác; vì người buồn bực về việc Sau-lơ; còn Đức Giê-hô-va ăn năn đã lập Sau-lơ làm vua của Y-sơ-ra-ên.

Đến đời A-háp, con trai của Ôm-ri lên làm vua Y-sơ-ra-ên, người đã làm nhiều điều ác ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đã sai tôi tớ Ngài, là tiên tri Ê-li, đến để quở trách dân Y-sơ-ra-ên và cảnh cáo A-háp về những tội lỗi mà họ đã làm ra ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Vua A-háp đã để cho vợ mình, là Giê-sa-bên tiếm quyền mà giết hại các tiên tri của Đức Giê-hô-va. Giê-sa-bên, vợ của vua A-háp đã cai trị các trưởng lão trong Y-sơ-ra-ên khiến họ hòa theo người để làm chứng dối mà giết Na-bốt và cướp vườn nho của người cho A-háp. Chính Giê-sa-bên đã tuyên bố sẽ giết tiên tri Ê-li và bởi lời doạ nầy mà khiến tiên tri Ê-li phạm sai lầm, đó là khiến người sợ hãi mà chạy trốn khỏi tay của Giê-sa-bên.

1 Các vua 18:1-46: Cách lâu ngày, trong năm thứ ba có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li rằng: Hãy đi, ra mắt A-háp: ta sẽ khiến mưa sa xuống đất. Vậy, Ê-li đi ra mắt A-háp. Và, tại Sa-ma-ri có cơn đói kém quá đói. A-háp sai gọi Áp-điã, là quan gia tể mình. (Áp-điã rất kính sợ Đức Giê-hô-va. Xảy ra khi Giê-sa-bên diệt hết các đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va, thì Áp-điã có đem một trăm đấng tiên tri đi giấu trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, dùng bánh và nước mà nuôi họ.) A-háp nói với Áp-điã rằng: Hãy đi khắp xứ, xem hết thảy các suối và khe, có lẽ chúng ta sẽ tìm được cỏ, và cứu cho ngựa và la còn sống, không phải diệt hết các súc vật ta chăn? Vậy, hai người chia xứ đặng đi tuần. A-háp đi một mình con đường này, và Áp-điã đi một mình con đường kia. Áp-điã đang đi đường, thì gặp Ê-li ra đón mình. Áp-điã nhìn biết người, sắp mình xuống đất, mà thưa rằng: Hỡi Ê-li chúa tôi! có phải ông chăng? Người đáp: Ủ phải ta. Người hãy đi nói với chủ người rằng: Ê-li ở đây. Áp-điã tiếp rằng: Tôi có phạm tội gì, mà ông muốn phó kẻ tôi tớ ông vào tay A-háp, hầu cho người giết tôi đi? Tôi chỉ Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của ông mà thôi, chẳng dân nào nước nào mà chủ tôi không sai đến tìm ông và khi người ta đáp rằng: Ê-li không có đây, thì người bắt nước bắt dân ấy thề rằng không ai gặp ông. Mà bây giờ, ông lại nói với tôi tớ rằng: Hãy đi nói với chủ người: Ê-li ở đây. Rồi khi tôi lìa khỏi ông, sẽ có thần của Đức Giê-hô-va đem ông đi nơi nào tôi chẳng biết; vậy, khi tôi đi thuật lại cùng A-háp, mà người không thấy ông, ắt sẽ giết tôi đi. Và, kẻ tôi tớ ông kính sợ Đức Giê-hô-va từ khi thơ ấu. Khi Giê-sa-bên giết các tiên tri của Đức Giê-hô-va, thì tôi có giấu một trăm tiên tri của Đức Giê-hô-va trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, dùng bánh và nước mà nuôi họ; người ta há không có thuật điều đó cho chúa tôi hay sao? Và bây giờ, ông biểu tôi: Hãy đi nói với chủ người rằng: Ê-li ở đây. Người ắt sẽ giết tôi đi. Ê-li đáp rằng: Ta chỉ sanh mạng Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng ta phục sự, mà thề rằng: Chính ngày nay ta sẽ ra mắt A-háp. Vậy, Áp-điã đi đón A-háp, và thuật lại cho người. A-háp bèn đi đón Ê-li. Vừa khi A-háp thấy Ê-li, thì nói rằng: Có phải người, là kẻ làm rối loạn Y-sơ-ra-ên chăng? Ê-li đáp rằng: Chẳng phải tôi làm rối loạn Y-sơ-ra-ên đâu; bèn là vua và nhà cha vua, bởi vì vua đã bỏ điều răn của Đức Giê-hô-va, và đã tin theo thần Ba-anh. Vậy bây giờ vua hãy sai người đi nhóm cả Y-sơ-ra-ên, với bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh, và bốn trăm tiên tri của Át-tạt-tê, ăn tại bàn Giê-sa-bên, khiến họ đến cùng tôi trên núi Cạt-mên. Vậy, A-háp sai người đi nhóm cả dân Y-sơ-ra-ên và những tiên tri đến núi Cạt-mên. Đoạn Ê-li đến trước mặt dân sự mà nói rằng: Các người đi giẹo hai bên cho đến chừng nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, khá theo Ngài; nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hần. Song dân sự không đáp một lời. Bấy giờ, Ê-li nói với dân sự rằng: Trong vòng những tiên tri của Đức Giê-hô-va, chỉ một mình ta còn lại; còn các tiên tri Ba-anh số là bốn trăm năm mươi người. Vậy, hãy cho chúng ta hai con bò đực; họ phải chọn một con cho mình, sả ra từ miếng, sắp để trên củi, nhưng chớ châm lửa. Còn ta, ta sẽ làm con bò kia, để nó trên củi, nhưng không châm lửa. Đoạn, hãy kêu cầu danh của thần các người, còn ta, ta sẽ kêu cầu danh của Đức Giê-hô-va. Thần đáp lời bằng lửa, ấy quả là Đức Chúa Trời. Cả dân sự đều đáp rằng: Lời nói rất phải. Ê-li bèn nói với những tiên tri Ba-anh rằng: hãy chọn một con bò đực, làm nó trước đi, vì các người đồng; rồi hãy cầu khẩn danh của thần các người; nhưng

chớ châm lửa. Vậy, chúng bắt con bò mà người ta đã ban cho mà làm nó; rồi từ sớm mai đến trưa, chúng cầu khẩn danh của Ba-anh, và rằng: Hỡi Ba-anh! xin đáp lời chúng tôi. Nhưng chẳng có tiếng gì, cũng chẳng ai đáp lời; chúng đều nháy chung quanh bàn thờ mình đã dựng lên. Khi đã đến trưa, Ê-li nhạo chúng mà rằng: Khá la lớn lên đi, vì người là thần; hoặc người đang suy gẫm, hoặc ở đâu xa, hoặc đang đi đường; hay là có lẽ người ngủ, và sẽ thức dậy. Vậy, chúng kêu lớn tiếng; và theo thói lệ họ, lấy gươm giáo gạch vào mình cho đến chùng máu chảy ra. Khi quá trưa rồi, họ cứ nói tiên tri như vậy cho đến giờ dâng của lễ chay ban chiều; nhưng vẫn không có tiếng gì, chẳng ai đáp lời, cũng không có ý đến. Bấy giờ, Ê-li nói với cả dân sự rằng: Hãy đến gần ta. Dân sự bèn đến gần người. Đoạn, Ê-li sửa lại cái bàn thờ của Đức Giê-hô-va bị phá hủy. Người lấy mười hai hòn đá, theo số mười hai chi phái của các con trai Gia-cốp, là người mà lời của Đức Giê-hô-va đã phán cho rằng: Y-sơ-ra-ên sẽ là tên người. Người dùng mười hai hòn đá ấy mà dựng lên một cái bàn thờ nhân danh Đức Giê-hô-va; chung quanh bàn thờ, người đào một cái mương đựng được hai đấu hột giống; rồi chất củi, sả bò tơ ra từ miếng, và sắp nó lên trên củi. Kế người nói: Hãy múc đầy bốn bình nước, và đem đổ trên của lễ thiêu và củi. Người lại nói: Hãy làm lần thứ nhì; thì người ta làm lần thứ nhì. Người tiếp: Hãy làm lần thứ ba, và họ làm lần thứ ba, cho đến đổi nước chảy chung quanh bàn thờ, và đầy cái mương nữa. Đến giờ dâng của lễ chay ban chiều, tiên tri Ê-li đến gần và nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Y-sơ-ra-ên, ngày nay xin hãy tỏ cho người ta biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên, rằng tôi là kẻ tôi tớ Ngài, và tôi vâng lời Ngài mà làm mọi sự này. Đức Giê-hô-va ôi! Xin nhậm lời tôi, xin đáp lời tôi, hầu cho dân sự này nhìn biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và Ngài khiến cho lòng họ trở lại. Lửa của Đức Giê-hô-va bèn giáng xuống, thiêu đốt của lễ thiêu, củi, đá, bụi, và rút nước trong mương. Thấy vậy, cả dân sự sấp mình xuống đất, và la rằng: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Ê-li nói với chúng rằng: Hãy bắt các tiên tri của Ba-anh, chớ cho thoát một người nào. Chúng bèn bắt họ, Ê-li đem họ xuống dưới khe Ki-sôn, và giết họ tại đó. Đoạn, Ê-li nói cùng A-háp rằng: Hãy đi lên, ăn và uống, vì tôi đã nghe tiếng mưa lớn. Vậy, A-háp trở lên đặng ăn uống. Nhưng Ê-li leo lên chót núi Cạt-mên, cúi xuống đất và úp mặt mình giữa hai đầu gối. Đoạn, người nói với kẻ tôi tớ mình rằng: Xin hãy đi lên, ngó về phía biển. Kẻ tôi tớ đi lên xem, nhưng nói rằng: Không có chi hết. Ê-li lại nói: Hãy trở lên bảy lần. Lần thứ bảy, kẻ tôi tớ đáp rằng: Tôi thấy ở phía biển lên một cụm mây nhỏ như lòng bàn tay, Ê-li bèn tiếp: Hãy đi nói với A-háp rằng: Hãy thắng xe và đi xuống, kéo mưa cầm vua lại chẳng. Trong một lúc, trời bị mây che đen, gió nổi dậy, và có cơn mưa rất lớn. A-háp bèn lên xe mình, đi đến Gít-rê-ên. Tay Đức Giê-hô-va giáng trên Ê-li; người thất lạng, chạy trước A-háp cho đến khi tới Gít-rê-ên.

1 Các vua 19:1-4: A-háp thuật lại cho Giê-sa-bên mọi điều Ê-li đã làm, và người đã dùng gươm giết hết thầy tiên tri Ba-anh làm sao. Giê-sa-bên sai một sứ giả đến Ê-li mà nói rằng: Nếu ngày mai trong giờ này, ta không xử mạng sống người như mạng sống của một người trong chúng nó, nguyện các thần đấng ta cách nặng nề. Vì vậy, Ê-li sợ hãi, đứng dậy chạy đi đặng cứu mạng sống mình. Đến tại Bê-e-Sê-ba, thuộc về Giu-đa, người để tôi tớ mình lại đó. Còn người vào đồng vắng, đường đi ước một ngày, đến ngôi dưới cây giếng giêng, xin chết mà rằng: Ôi Đức Giê-hô-va! đã đủ rồi. Hãy cất lấy mạng sống tôi, vì tôi không hơn gì các tớ phụ tôi.

Khoảng năm 450 B.C., trong đời của Giô-ách vua Giu-đa, khi thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa còn sống và làm chức thầy tế lễ trong thành Giê-ru-sa-lem, thì vua Giô-ách làm điều thiện ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Nhưng khi thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa qua đời, thì vua Giô-ách lại nghe theo lời các quan trưởng trong dân Giu-đa mà lìa bỏ Lời của Đức Chúa Trời, để trở lại làm điều ác, thờ lạy thần tượng hư không, khiến Đức Giê-hô-va nổi giận nghịch lại dân Giu-đa. Đức Giê-hô-va đã sai Xa-cha-ri là con trai của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đến cùng chúng để dất họ trở lại với Đức Giê-hô-va, nhưng bọn người gian ác ấy đã không nghe theo lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Xa-cha-ri mà nói ra. Bọn người đó đã phản nghịch Xa-cha-ri, và theo lệnh của vua Giô-ách mà ném đá giết chết Xa-cha-ri.

2 Sử ký 24:1-27: Giô-ách được bảy tuổi khi người lên làm vua; người cai trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Xi-bia, quê ở Bê-e-Sê-ba. Giô-ách làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va trọn đời thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. Giê-hô-gia-đa cưới hai vợ cho Giô-ách; người sanh được những con

traï và con gái. Sau việc này, Giô-ách có ý tu bỏ đền của Đức Giê-hô-va, bèn nhóm những thầy tế lễ và người Lê-vi, mà bảo rằng: Hãy đi khắp các thành Giu-đa, thâu lấy tiền bạc của cả Y-sơ-ra-ên, để hằng năm tu bổ lại cái đền của Đức Chúa Trời các ngươi; khá làm việc này cho mau. Song người Lê-vi thì hoãn. Vua vờ thầy tế lễ thượng phẩm Giê-hô-gia-đa, mà bảo rằng: Cớ sao người không có buộc những người Lê-vi từ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đem nộp bạc thuế, mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã định cho hội chúng Y-sơ-ra-ên phải dâng cho trại chúng cớ? Vì A-tha-li, người nữ độc ác kia, và các con trai nàng đã phá hủy đền của Đức Chúa Trời; và chúng nó đã dâng các vật thánh của đền Đức Giê-hô-va cho thần Ba-anh. Vua bèn truyền dạy người ta đóng một cái hòm, để phía ngoài cửa đền Đức Giê-hô-va. Rồi người ta rao cho khắp xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem ai nấy phải đem dâng cho Đức Giê-hô-va tiền thuế mà Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã định về Y-sơ-ra-ên tại trong đồng vắng. Hết thầy các quan trưởng và cả dân sự đều vui mừng, đem bạc đến bỏ vào trong hòm cho đến đầy. Khi người Lê-vi thấy trong hòm đựng nhiều bạc, bèn đem nó lên giao cho vua kiểm soát; thơ ký vua và người của thầy tế lễ thượng phẩm đều đến trút hòm ra, rồi đem để lại chỗ cũ. Mỗi ngày họ làm như vậy, và thâu được rất nhiều bạc. Vua và Giê-hô-gia-đa giao bạc ấy cho những kẻ coi sóc công việc trong đền Đức Giê-hô-va; họ mượn thợ đẽo đá, và thợ mộc, đặng tu bổ đền Đức Giê-hô-va; cũng mượn những thợ sắt và thợ đồng đặng sửa lại đền Đức Giê-hô-va. Vậy, các thợ làm công việc, và nhờ tay họ việc tu bổ được thành; chúng làm lại đền của Đức Chúa Trời như cũ, và làm cho vững chắc. Khi đã làm xong, chúng bèn đem bạc còn dư lại đến trước mặt vua và Giê-hô-gia-đa; người ta dùng bạc ấy làm những đồ lễ về đền Đức Giê-hô-va, tức những đồ dùng về việc phụng sự, và về cuộc tế lễ, những chén, và những khí dụng bằng vàng bằng bạc. Trọn đời Giê-hô-gia-đa, người ta hằng dâng của lễ thiêu tại đền của Đức Giê-hô-va luôn. Vả, Giê-hô-gia-đa đã trở về già tuổi rất cao, rồi qua đời; lúc người thác, được một trăm ba mươi tuổi. Người ta chôn người tại trong thành Đa-vít chung với các vua, vì người có công lao trong Y-sơ-ra-ên, có hầu việc Đức Chúa Trời, và tu bổ đền của Ngài. Sau khi Giê-hô-gia-đa đã qua đời, các quan trưởng Giu-đa đến châu lạy vua. Vua bèn nghe theo lời của chúng, lia bỏ đền Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, mà phục sự những thần A-sê-ra và các hình tượng; tại cơ tội lỗi ấy, bèn có cơn giận của Chúa nghịch cùng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Đức Giê-hô-va sai các đấng tiên tri đến cùng chúng, để dất chúng trở lại cùng Đức Giê-hô-va; nhưng chúng không chịu nghe. Thần của Đức Chúa Trời cảm động Xa-cha-ri, con trai của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa; người đứng dậy trước mặt dân sự, mà nói rằng: Đức Chúa Trời phán như vậy: Cớ sao các ngươi phạm các điều răn của Đức Giê-hô-va? Các ngươi sẽ chẳng may mắn được, vì đã lia bỏ Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va cũng đã lia bỏ các ngươi. Chúng bèn phản nghịch với người, và theo lệnh vua ném đá người tại trong hành lang của đền Đức Giê-hô-va. Ấy vậy, vua Giô-ách không nhớ đến sự nhân từ của Giê-hô-gia-đa, cha của A-cha-xia, đã làm cho mình, nhưng giết con trai người đi; khi người chết thì có nói rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va xem xét và báo lại cho! Xảy khi đến cuối năm, thì đạo binh Sy-ri kéo lên hãm đánh Giô-ách; chúng nó loán đến Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, giết các quan trưởng của dân, rồi gởi hết những của cướp về cho vua tại Đa-mách. Đạo binh Sy-ri kéo đến có ít người, Đức Giê-hô-va lại phó một đạo binh rất đông vào tay chúng nó, bởi vì họ đã lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. Như vậy, dân Sy-ri xử hình phạt cho Giô-ách. Khi chúng đã bỏ đi rồi (vả chúng để người ở lại bị đau nặng), các đầy tớ người bèn phản nghịch cùng người, vì cơ huyết của con trai thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, giết người tại trên giường, và người chết; người ta chôn người tại trong thành Đa-vít, song không phải trong mộ các vua. Đây là những kẻ dấy nghịch cùng người: Xa-bát, con trai của Si-mê-át, là đàn bà Am-môn, và Giô-xa-bát, con trai Sim-rít, là đàn bà Mô-áp. Còn về việc các con trai người, số cống thuế người phải nộp, và cuộc tu bổ đền của Đức Giê-hô-va, thấy đều chép trong sách truyện các vua. A-ma-xia, con trai người, cai trị thế cho người.

Toàn bộ Kinh-Thánh ghi lại những sự mà Đức Giê-hô-va cho phép chép xuống để dạy dỗ, uốn nắn, tĩa sửa dân Y-sơ-ra-ên, để cho những người có lòng kính sợ Đức Giê-hô-va sẽ nhận biết được ý muốn tốt lành của Ngài mà sống theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài. Trong những sự đã được chép xuống trong Kinh-Thánh có ghi lại những sự mà những kẻ mang danh là tuyển dân của Đức Giê-hô-va nhưng lại sống giả hình, đi gieo hai bên, chống nghịch lại các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, qua việc họ nổi loạn, chống lại các lời của các đấng tiên tri mà Đức Giê-hô-va đã sai đến để quở trách họ về những tội lỗi mà họ đã phạm và nhiều đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va đã bị dân Y-sơ-ra-ên và những người Giu-đa giết hại, vì các mạng lệnh

của Đức Giê-hô-va là chống nghịch lại những sự tham muốn của xác thịt họ.

Ma-thi-ơ 23:29-36: Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người xây đắp mồ mả của đấng tiên tri, trau giồi mồ mả của người công bình, và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không hòa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy. Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri. Vậy thì hãy làm cho đầy đầy cái lương của tổ phụ các người! Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa ngục được? Vậy nên, này, ta sai những đấng tiên tri, kẻ khôn ngoan, và thầy thông giáo đến cùng các người; trong những người ấy, kẻ thì các người sẽ giết và đóng đinh trên cây thập tự, kẻ thì các người sẽ đánh đập trong nhà hội mình, và các người sẽ đuổi bắt họ từ thành này qua thành kia, hầu cho hết thảy máu vô tội bị tràn ra trên mặt đất, đổ về các người, từ máu A-bên là người công bình cho đến máu Xa-cha-ri là con của Ba-ra-chi, mà các người đã giết ở giữa khoảng đền thờ và bàn thờ. Quả thật, ta nói cùng các người, mọi điều đó sẽ xảy đến cho dòng dõi này.

Ba-ra-chi là một tên gọi khác của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, cha của Xa-cha-ri, người đã bị dân Giu-đa vâng theo lời vua Giô-ách mà ném đá người.

Vì các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đã nhận biết những sự được chép trong Kinh-Thánh là có thật và chính môi miệng của họ đã phán xét công việc của các tổ phụ họ đã làm đó là điều ác chống nghịch lại Lời Đức Chúa Trời, nhưng chính họ lại bắt bớ Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, dù rằng Kinh-Thánh có chép về Ngài là Cha đời đời, là Chúa bình an.

Ê-sai 9:1-7: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân này thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một lời trong Gia-cốp, và lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.

Ê-sai 11:1-10: Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lẽ ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kè ở rấn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rễ Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển.

Mi-chê 5:1-14: Hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, người ở trong hàng ngàn Giu-đa là nhỏ lắm, song từ nơi người sẽ ra cho ta một Đấng cai trị trong Y-sơ-ra-ên; gốc tích của Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng. Vậy nên Ngài sẽ phó chúng nó cho đến lúc người đàn bà phải sanh để đã sanh đẻ, và kẻ sót lại của anh em Ngài sẽ trở về với con cái Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ đứng vững, và sẽ cậy sức mạnh của Đức Giê-hô-va với oai vọng của danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà chặn bầy của mình; và chúng nó sẽ ở yên, vì nay Ngài sẽ làm lớn cho đến các đầu cùng đất. Ấy chính Ngài sẽ làm sự bình an của chúng ta. Khi người A-si-ri sẽ đến trong đất chúng ta và giày đạp trong cung đền chúng ta, thì chúng ta sẽ đẩy lên bầy kẻ chặn và tám

quan trưởng của dân mà nghịch lại nó. Họ sẽ dùng gươm hủy phá đất A-si-ri, và các cửa của đất Nim-rót; và Ngài sẽ giải cứu chúng ta khỏi người A-si-ri, khi nó sẽ vào đất chúng ta, và giày đạp trong bờ cõi chúng ta. Phần sót lại của Gia-cốp sẽ ở giữa nhiều dân, như giọt móc đến từ Đức Giê-hô-va, như mưa nhỏ sa xuống trên cỏ, chẳng đợi người ta và không mong gì ở con trai loài người. Phần sót lại của Gia-cốp cũng sẽ ở giữa các nước và ở giữa nhiều dân, như sư tử ở giữa những thú rừng, và như sư tử con ở giữa các bầy chiên: khi nó đi qua thì chà đạp và cắn xé, không ai cứu được hết. Nguyên tay Chúa dấy lên trên những kẻ cừu địch Ngài, và những kẻ thù Ngài bị trừ diệt! Đức Giê-hô-va phán: Xảy ra trong ngày đó, ta sẽ cất hết những ngựa người khỏi giữa người, và diệt hết xe người. Ta sẽ trừ hết các thành của đất người, và sẽ phá đổ mọi đồn lũy người. Ta sẽ cất bỏ đồng bóng khỏi tay người, và người sẽ không có những thầy bói nữa. Ta sẽ làm cho tiệt những tượng chạm và trụ tượng khỏi giữa người, người sẽ không còn quỳ lạy trước công việc của tay mình làm ra. Ta sẽ nhổ tượng Át-tạt-tê khỏi giữa người, và hủy diệt các thành người. Ta sẽ làm sự báo thù ra trên những nước không nghe theo ta, trong cơn ta nổi giận và căm tức.

Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si bị Đức Chúa Jê-sus quở trách nặng, vì họ có đọc Kinh-Thánh nhưng họ lại chỉ chọn các phần họ thích để nói ra mà khoe mình giữa chợ, ngoài phố, còn các phần nói trước về Đấng Christ (*Đấng Messiah*) thì họ không nói đến. Họ khoe mình về Kinh-Thánh nhưng lại không làm theo Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh. Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng, không phải chỉ những người trong khi Chúa Jê-sus đang thi hành chức vụ mình gọi họ là các thầy thông giáo và người Pha-ri-si là kẻ giả hình, mà Ngài còn nói đến dòng dõi gian ác này kể từ ngày của Ca-in và A-bên cho tới kỳ tận thế nữa, tức là những kẻ mà môi miệng họ khoe mình về các Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, nhưng họ lại làm những sự chống nghịch lại Lời của Đức Chúa Trời, chống nghịch lại công việc của Đức Thánh-Linh hành động trên các tội tổ được xúc dầu của Ngài và ngăn trở công việc của Nước Đức Chúa Trời nữa.

Chúa Jê-sus phán voi những người bị coi là các thầy thông giáo và người Pha-ri-si là kẻ giả hình rằng: “**Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri. Vậy thì hãy làm cho đầy đầy cái lường của tổ phụ các người! Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa ngục được?**”

Hết thấy những người mà môi miệng họ công bố Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh là **không bao giờ qua đi và Đức Chúa Jê-sus Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay đổi**, nhưng họ lại không vâng giữ và không dạy người ta làm theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy đó, thì số phận của những kẻ đó cũng giống như các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình đã bị Chúa Jê-sus phán xét vậy.

Ma-thi-ơ 23:32: Vậy thì hãy làm cho đầy đầy cái lường của tổ phụ các người!

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³² Fill^{G4137} ye up then^{G2532} the measure^{G3358} of your^{G5216} fathers^{G3962}.

Chữ **làm cho đầy** - Fill^{G4137} ye up chép trong câu 32 này, đó là chữ πληρόω- pleroo, số 4137 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *làm cho đầy tràn ra, nhét cho đầy lưới, làm cho được truyền bá rộng ra khắp nơi, làm cho được ảnh hưởng, làm cho thoả mãn cái lòng, làm cho hoàn thành điều mình muốn;*

Chữ **lường** - the measure^{G3358} mà Đức Chúa Jê-sus đã phán và được chép trong Ma-thi-ơ 23 câu 32, đó là chữ μέτρον- metron, số 3358 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự đo lường, sự đánh giá mức độ, trình độ, địa vị, cấp bậc;*

Ý của Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán trong câu 32 trên đó là *các người hãy làm cho mưu kế của các người cũng như của tổ phụ các người đã làm đó được thành đi, vì tổ phụ của các người đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa tin theo những sự lầm lạc của mình để người ta cũng đi theo lẽ hư thói xấu của họ mà lìa bỏ Lời của Đức Chúa Trời, cũng như ngày nay các người đang làm công việc của tổ phụ mình, là giữ lời truyền khẩu của loài người mà bỏ Lời của Đức Chúa Trời vậy.*

Người ta đã **lường**, tức là *tự ý chọn những sự họ thích mà bỏ đi những sự mà họ cho là không thích ứng với mình, tức là người ta đánh giá, người ta định ra mức độ quan trọng hay không quan trọng* trong các lời mà Đức Chúa Trời đã cho phép chép xuống trong Kinh-Thánh, và đó là ý nghĩa của chữ **lường** mà Chúa Jê-sus đã phán và được chép trong câu 32 này.

Chúng ta có thể thấy rõ chữ **lường** này trong con mắt kiêu ngạo của những người mang danh chức này nọ trong các hệ phái mà người ta đặt tên cho kêu là hệ này, hệ nọ trong hệ thống Tin-Lành và tự lập ra cho mình các trường gọi là “thần đạo”, mà chẳng có thần nào trong những sự mà người ta đã tự lập ra cả, chỉ thấy xác thịt mà thôi, nhưng những người đó đã khiến cho biết bao nhiêu người vào trong các trường đó để học các thứ tín lý do người ta nghĩ ra, để rồi những người ra từ các trường đó sẽ nhại lại những gì mình đã học từ trong đó, khiến những người khác cũng tin theo các tín lý đó, mà lia bỏ Lời của Đức Chúa Trời.

Trong khi đó, Đức Thánh-Linh đã xúc dầu cho các tội tở của Ngài để rao giảng những lễ thật cùng các lời răn bảo người ta phải cẩn thận nhìn chăm vào Lời Chúa trong Kinh-Thánh, để không bị sa vào mưu chước của ma quỷ.

Ê-phê-sô 4:1-24: **Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, Và ban các ơn cho loài người. Và, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô ướ. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỗ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.**

Lời Chúa chép rất rõ rằng: “Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương.” Nếu sự gì đến từ Đức Chúa Jêsus Christ thì sẽ khiến người ta hiệp làm một trong sự yêu thương, trong sự hiểu biết của Đức Thánh-Linh, không có sự phân rẽ, vì như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: “Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không thấu hiệp với ta, thì tan ra. Ấy vậy, ta phán cùng các người, các tội lỗi và lời phạm thượng của người ta đều sẽ được tha; song lời phạm thượng đến Đức Thánh Linh thì sẽ chẳng được tha đâu. Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời này hay đời sau cũng sẽ chẳng được tha. Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây. Hỡi dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra. Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Và, ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.” (Ma-thi-ơ 12:30-37)

Những kẻ không được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh thì sẽ không thể hiểu được thế nào là sự **nói phạm đến Đức Thánh-Linh** và vì cố không có lễ thật trong những kẻ đó, nên họ nói phạm đến Đức Thánh-Linh mà không biết mình đã làm những sự ghớm ghếc đó, nên họ bị phán xét mà không biết mình đã bị phán xét vào trong sự chết.

Đức Thánh-Linh tức là Thánh-Linh của Đấng Christ, Ngài đã đến thế gian này để lập Hội-Thánh của Ngài và chính Ngài cai trị Hội-Thánh và là Đầu của Hội-Thánh. Bất cứ người nào mạo danh Chúa để nói rằng Chúa phán, Chúa phán, thì kẻ ấy đã nói phạm đến Đức Thánh-Linh vậy. Bất cứ kẻ nào tự ý mình bớt đi Lời của Đức Chúa Trời hay là thêm các lời (*mà không phải là Lời Chúa đã phán*) vào trong các lời mà người ta tự soạn ra, rồi nói rằng đó là Lời Chúa, thì kẻ ấy là kẻ nói phạm đến Đức Thánh-Linh vậy.

Tất cả những kẻ tự ý nhảy vào chức vụ của Môi-se, tự cho mình là người đứng giảng Tin Lành mà không phải do Đức Thánh-Linh chỉ định, thì những kẻ đó là quân trộm cướp, Đức Thánh-Linh sẽ không ở trong những kẻ đó và Ngài sẽ không bao giờ ấn chứng, không bao giờ xúc dầu cho những kẻ tiếm quyền, mạo danh Chúa mà nhảy vào chức vụ để dắt chiên của Ngài đi sai lạc đường lối của Đức Chúa Trời.

Làm thế nào để người ta có thể nhận biết ai là người chăn đến từ Đức Chúa Jêsus Christ?

Giăng 10:7-16: **Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.**

Chúng ta phải nhận biết rằng, chính Đức Thánh-Linh chăn dắt bầy chiên của Ngài qua những người được Ngài kêu gọi, được Ngài ấn chứng bằng quyền phép của Ngài, tức là các dấu lạ mà Đức Chúa Jêsus đã phán trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, rằng: **“Vậ những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời.”** (Mác 16:17-19)

Người ta không thể tự tạo cho xác thịt mình có được các dấu lạ nầy, vì Đức Thánh-Linh luôn hiện diện và không có một kẻ nào có thể mạo danh Ngài làm được các dấu lạ đó mà lại không bị Ngài trừng phạt.

Chính Đức Thánh-Linh là Đấng chăn dắt chiên của Ngài, vì Ngài là Đấng duy nhất ban Bánh và Nước hằng sống cho chiên của Ngài và nếu người nào là chiên của Ngài, thì người ấy sẽ được Ngài ban cho khả năng nhận biết lễ thật và những người đó sẽ noi theo Đức Thánh-Linh, như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.”**

Lời của Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Lời của Ngài được tôn cao hơn cả Danh thánh Ngài và Đức Chúa Trời cũng đã cảnh cáo loài người không được phép thêm hoặc bớt chi về Lời của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-2: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền.**

Châm ngôn 30:5-6: **Các Lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các Lời Ngài. E Ngài quả trách người, và người bị cầm nói dối chẳng.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho tất cả những người nào sẽ được Ngài chọn cho được làm người công bố Lời của Ngài cho loài người, phải tuyệt đối tuân theo mạng lệnh của Ngài, hầu cho muôn người như một, đều trở nên một dân thánh cho Ngài, nghĩa là môi miệng của những người đó phải biết tôn cao Lời của Đức Chúa Trời cách chính xác, không có sự hăm hăm, không được đi gieo hai hàng.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:24-25: **Người hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó. Nếu người lập cho ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô uế.**

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo những sự sẽ xảy đến với những người sẽ được Ngài gọi cho được làm môn đồ của Ngài, trước những sự bách hại của dòng dõi gian ác giả hình, là những người mang danh là thầy thông giáo và người Pha-ri-si trong thời của Chúa Jêsus cũng như những người mang danh chức là người dạy Đạo Tin-Lành mà không phải đến từ Đức Thánh-Linh, cho tới khi tận thế: **Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa ngục được? Vậy nên, này, ta sai những đấng tiên tri, kẻ khôn ngoan, và thầy thông giáo đến cùng các người; trong những người ấy, kẻ thì các người sẽ giết và đóng đinh trên cây thập tự, kẻ thì các người sẽ đánh đập trong nhà hội mình, và các người sẽ đuổi bắt họ từ thành này qua thành kia, hầu cho hết chảy máu vô tội bị tràn ra trên mặt đất, đổ về các người, từ máu A-bên là người công bình cho đến máu Xa-cha-ri là con của Ba-ra-chi, mà các người đã giết ở giữa khoảng đền thờ và bàn thờ. Quả thật, ta nói cùng các người, mọi điều đó sẽ xảy đến cho dòng dõi này.**

Lời Đức Chúa Jêsus đã phán đây không nói về những người thuộc về thế gian, là những người không có Đức Chúa Trời, nhưng là nói về hạng người biết và tin có Đức Chúa Trời, thậm chí là những người xưng Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa, nhưng những người đó lại không để cho Danh của Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của họ và chính những người đó sẽ vì quyền lợi của xác thịt mình mà kẻ bách hại các tội tử của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng như chính các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem và những người Giu-đa, là những người có luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong tay mình, cùng những người được gọi là các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, đã bắt bớ Đức Chúa Jêsus Christ, giết Ngài và bắt bớ Hội-Thánh của Ngài vậy.

Lu-ca 21:8-19: **Ngài đáp rằng: Các người hãy giữ, kéo bị cám dỗ; vì có nhiều người sẽ mạo danh ta mà đến, và nói rằng: Ấy chính ta là Đấng Christ, thì giờ đã đến gần. Các người đừng theo họ. Lại khi các người nghe nói về giặc giã loạn lạc, thì đừng kinh khiếp, vì các điều đó phải đến trước; nhưng chưa phải cuối cùng liên đâu. Ngài cũng phán cùng họ rằng: Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nó nghịch cùng nước kia; sẽ có sự động đất lớn, có đói kém và dịch lệ trong nhiều nơi, có những điềm lạ kinh khiếp và dấu lớn ở trên trời. Song trước những điều đó thiên hạ sẽ vì cố danh ta mà tra tay bắt bớ các người, nộp tại các nhà hội, bỏ vào ngục, kéo đến trước mặt các vua và các quan tổng đốc. Điều ấy xảy ra cho các người để làm chứng cố. Vậy các người hãy nhớ kỹ trong trí, đừng lo trước về sự bênh vực mình thế nào. Vì ta sẽ ban cho các người lời lẽ và sự khôn ngoan, mà kẻ nghịch không chống cự và bẻ bác được. Các người cũng sẽ bị cha, mẹ, anh, em, bà con, bạn hữu mình nộp mình; và họ sẽ làm cho nhiều người trong các người phải chết. Các người sẽ vì cố danh ta bị mọi người ghen ghét. Nhưng một sợi tóc trên đầu các người cũng không mất đâu. Nhờ sự nhịn nhục (*bên chí*) của các người mà giữ được linh hồn mình.**

Giăng 15:18-25: **Ví bằng người đời ghét các người, thì hãy biết rằng họ đã ghét ta trước các người. Nếu các người thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các người không thuộc về thế gian và ta đã lựa chọn các người giữa thế gian, bởi cố đó người đời ghét các người. Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các người: Đây tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các người; bằng họ đã giữ lời ta, ắt cũng giữ lời các người. Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đả các người, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến. Nếu ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét ta cũng ghét Cha ta nữa. Ví thử ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét ta cùng Cha ta. Dường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép trong luật pháp họ rằng: Họ ghét ta vô cớ.**

Những người mang danh là các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình cùng dòng dõi của những kẻ đó có cơ hội nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời mà được cứu rỗi không?

Như chúng ta đã thấy, những người giả hình không chỉ là những người mang danh chức như các thầy thông giáo và người Pha-ri-si trong quá khứ, mà ngay cả những người vốn là người Giu-đa, là dân Y-sơ-ra-ên đã từng lũng đoạn ngôi vị của vua Sau-lơ, lũng đoạn ngôi vị của vua Giô-ách để bắt các vua đo chiều theo ý muốn của xác thịt mình, lia bỏ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va, cũng mang lấy tội lỗi của kẻ giả hình như các thầy thông giáo và người Pha-ri-si vậy. Ngay trong thời kỳ sau rốt này cũng vậy, rất nhiều người mang danh là người hầu việc Chúa cũng bị dân sự lũng đoạn mà chiều theo ý muốn của dân sự họ qua việc chấp nhận tổ chức sự ăn uống sau các buổi nhóm trong các ngày Chúa nhật và công việc này đã lây lan không chỉ ở bắc Mỹ mà lan tới cả Việt Nam và nhiều nơi khác nữa, nghĩa là thời gian người ta được nghe giảng về Lời Chúa thì ít, nhưng thời gian dành cho sự ăn uống sau bài giảng thì dài, mặc dù Đức Chúa Jê-sus đã cảnh báo về những sự này.

Lu-ca 12:28-48: **Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các người! Vậy các người đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo lắng. Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha các người biết các người cần dùng mọi sự đó rồi. Nhưng thà các người hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm. Hỡi bầy nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. Phi-e-rơ bèn thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, thì dụ này Chúa phán cho chúng tôi, hay là cũng cho mọi người? Chúa đáp rằng: Ai là người quản gia ngay thật khôn ngoan, chủ nhà đặt coi cả người nhà mình, để đến dịp tiện, phát lương phạn cho họ? Phước cho đầy tớ ấy khi chủ nhà về, thấy làm như vậy! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ cho nó quản lý cả gia tài mình. Nhưng nếu đầy tớ ấy tự nghĩ rằng: Chủ ta chậm đến; rồi cứ đánh đập đầy tớ trai và gái, ăn uống say sưa, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không dè, và giờ nó không biết; lấy roi đánh xé da nó, và để cho nó đồng số phạn với kẻ bất trung. Đầy tớ này đã biết ý chủ mình, mà không sửa soạn sẵn và không theo ý ấy, thì sẽ bị đòn nhiều. Song đầy tớ không biết ý chủ, mà làm việc đáng phạt, thì bị đòn ít. Vì ai được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều; và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn.**

Tất cả mọi tội lỗi (ngoại trừ tội nói phạm đến Đức Thánh-Linh và những tội đến nỗi chết) đều sẽ được tha thứ, nếu người ta ăn năn tội lỗi mình và hết lòng trở lại cùng Đức Chúa Trời, có kết quả xứng đáng cho sự ăn năn đó.

Ma-thi-ơ 3:7-12: **Bởi Giăng thấy nhiều người dòng Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến chịu phép báp-tem mình, thì bảo họ rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục kia, ai đã dạy các người tránh khỏi cơn giận ngày sau? Vậy, các người hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, và đừng tự khoe rằng: Áp-ra-ham là tổ chúng ta; và ta nói cho các người rằng Đức Chúa Trời có thể khiến đá này sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được. Bây giờ cái búa đã để kê rễ cây; vậy rễ cây nào không sanh trái tốt, thì sẽ phải đốn và chụm. Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp-tem cho các người ăn năn; song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách giày Ngài. Ấy là Đấng sẽ làm phép báp-tem cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa. Tay Ngài cầm nia mà dè thật sạch sân lúa mình và Ngài sẽ chứa lúa vào kho, còn rơm rạ thì đốt trong lửa chẳng hề tắt.**

Hết thấy những người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy, đó là mọi người tin Chúa phải lấy đức tin mà nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, để tâm linh mình được tái sanh và được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh mà được nhận biết lẽ thật và được thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-

Linh sự sống, và làm trọn luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho.

Rô-ma 8:1-14: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Và, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Và, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 4:1-16: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là lời thề ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Và, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì Lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đổi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ƠN PHƯỚC, hầu cho được thương xót và tìm được ƠN để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.

Những người mang danh chức là mục sư, là người chăn bầy trong các Hội-Thánh thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ trên đất này, phải hết lòng trở lại với Lời Đức Chúa Trời và làm trọn bổn phận của người hầu việc Đức Chúa Jê-sus Christ mà làm công việc của Ngài cách trung tín và tuyệt đối vâng phục sự dắt dẫn và cai trị của Đức Thánh-Linh, giảng dạy dân sự của Chúa sống, vâng giữ và làm theo luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lễ thật.

Khải huyền 2:18-29: Người cũng hãy viết thư cho thiên sứ của Hội thánh Thi-a-ti-rơ rằng: Đây là lời phán của Con Đức Chúa Trời, là Đấng mắt như ngọn lửa, và chân như đồng sáng: ta biết công việc người, lòng thương yêu người, đức tin người, sự hầu việc trung tín người, lòng nhịn nhục người, và công

việc sau rốt người còn nhiều hơn công việc ban đầu nữa. Nhưng điều ta trách người, ấy là người còn dung cho Giê-sa-bên, người nữ ấy xưng mình là tiên tri, dạy dỗ và phỉnh phờ tôi tớ ta, đặng rủ chúng nó phạm tà dâm, và ăn thịt cúng thần tượng. Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, mà nó chẳng muốn ăn năn điều tà dâm nó! Nay, ta quăng nó trên giường đau đớn, và phạm kẻ nào phạm tội tà dâm với nó, mà không ăn năn việc làm của nó, thì ta cũng quăng vào tai nạn lớn. Ta sẽ đánh chết con cái nó; và mọi Hội thánh sẽ rõ ta là Đấng dò biết lòng dạ loài người; và ta sẽ tùy công việc của mỗi người trong các người mà báo lại. Nhưng, với các người là kẻ khác ở tại Thi-a-ti-rơ, chưa từng nhận lấy đạo đó và chưa biết điều sâu hiểm của quỷ Sa-tan, như chúng vẫn nói, thì ta phán dặn rằng ta không gán cho các người gánh nặng khác. Chỉ các người khá bền giữ những điều mình đã có, cho tới chừng ta đến. Kẻ nào thắng, và giữ các việc của ta đến cuối cùng, ta sẽ ban cho quyền trị các nước: kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt, và sẽ phá tan các nước như đồ gốm, khác nào chính ta đã nhận quyền cai trị đó nơi Cha ta. Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Cũng giống như những người làm chức thư ký, ký lục cho các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên khi xưa, vì những người đó thường xuyên làm công việc liên quan đến Kinh-Thánh nên họ thuộc Kinh-Thánh và những sự ấy đã trở thành cái bẫy, để cho ma quỷ lừa dối khiến những người làm thư ký, ký lục đó quên mất thân phận thật của mình, mà lên mình kiêu ngạo, tự cho mình là thầy thông giáo thể nào, thì trong thời kỳ sau rốt này, có nhiều người nữ là vợ của những vị mục sư cai trị Hội-Thánh địa phương, vì không để cho Đức Thánh-Linh cai trị, cũng sẽ bị ma quỷ lừa dối mà trở thành Giê-sa-bên (*vợ của vua A-háp*), lũng đoạn quyền của chồng, tiếm quyền cai trị trong Hội-Thánh địa phương, tự cho mình có quyền dạy dỗ người khác, làm những công việc giống như kẻ hầu việc Chúa mà kỳ thực lại là công việc của sự tà thuật, mở cửa cho sự rửa sả của luật pháp giáng trên Hội-Thánh địa phương đó. Trách nhiệm về những sự này là thuộc về người giữ chức vụ mục sư của Hội-Thánh địa phương đó và nếu họ không ăn năn tội lỗi, thì sự phán xét sẽ đến trên họ và trên con cái của họ, như Lời Đức Chúa Jê-sus đã phán.

1 Ti-mô-thê 2:9-14: Ta cũng muốn rằng những người đàn bà ăn mặc một cách gọn ghẽ, lấy nét na và đức hạnh giồi mình, không dùng những tóc gióc, vàng, châu ngọc và áo quần quý giá, nhưng dùng việc lành, theo lẽ đương nhiên của người đàn bà tin kính Chúa. Đàn bà phải yên lặng mà nghe dạy, lại phải vâng phục mọi đàn ông. Ta không cho phép đàn bà dạy dỗ, cũng không được cầm quyền trên đàn ông; nhưng phải ở yên lặng. Vì A-đam được dựng nên trước nhất, rồi mới tới Ê-va. Lại không phải A-đam bị đổ dành, bèn là người đàn bà bị đổ dành mà sa vào tội lỗi.

Khải huyền 3:14-22: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Và, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phạm những kẻ ta yêu thì ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngai. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!